TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Ph**

Bản án số: 119/2021/HS-ST
Ngày 09-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Ông Đinh Hải Toản
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Xanh
Ông Trần Văn Sinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Thành – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 11 năm 2021 tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2021/HSST ngày 01 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2021/HSST-QĐ ngày 12 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Minh N; Tên gọi khác: "N"; Sinh ngày 11/7/1988 tại Quảng Ninh; Nơi cư trú: thôn C, xã T, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Giới tính: nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn N và bà Dương Thị B (đã chết); Vợ: Lê Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 23/11/2012, Tòa án nhân dân thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 05 năm tù về tội: "Cố ý gây thương tích"; Bị giữ khẩn cấp ngày 24/12/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; Có mặt;

2. Nguyễn Hữu Đ; Tên gọi khác: Đ "Bầm"; Sinh ngày 08/10/1983 tại Quảng Ninh; Nơi cư trú: số nhà 44, khu 9, phường Y, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu P (đã chết) và bà Vũ Thị T; Vợ: Nguyễn Thị P và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 23/02/2020 bị Công an thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bác sĩ Nguyễn Văn Đ tại Trung tâm Y tế thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh; Nhân thân: Ngày 21/4/2005, Tòa án nhân dân

thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Ngày 09/3/2006, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản"; Bị giữ khẩn cấp ngày 24/12/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; Có mặt;

3. Vũ Nhất P; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 16/6/2001 tại Quảng Ninh; Nơi cư trú: thôn 5, xã Hoàng Tân, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Văn Cường và bà Lương Thị Luyến; Vợ: Hoàng Thị Thương và 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không; Đầu thú ngày 24/12/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; Có mặt;

4. Đinh N S; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 19/10/1986 tại thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: thôn C, xã T, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Văn H và bà Bùi Thị V; Vợ: Nguyễn Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không; Đầu thú ngày 24/12/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; Có mặt.

Bị hại: Anh Hoàng Thanh Ph; Sinh năm 1991; Nơi ĐKHKTT: thôn Bắc S1, xã Vũ Ph, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; Nơi ở: thôn 3A, xã Hải Tiến, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lê Thị H; Sinh năm 1989; Địa chỉ: thôn C, xã T, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh; Có mặt;

2. Chị Nguyễn Thị P; Sinh năm 1990; Địa chỉ: số nhà 44, khu 9, phường Y, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh; Có mặt;

3. Chị Lương Thị Luyến; Sinh năm 1984; Địa chỉ: thôn 5, xã Hoàng Tân, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh; Có mặt;

4. Chị Nguyễn Thị H; Sinh năm 1994; Địa chỉ: thôn C, xã T, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh; Có mặt.

Những người làm chứng: anh Vũ Tấn H, anh Bùi Đức H, chị Bùi Thị S, anh Phạm Anh T đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh N, Nguyễn Hữu Đ và Vũ Nhất P làm nghề mua bán, nuôi trồng, môi giới mua bán hàu, hà tại khu vực G, xã Hoàng Tân, thị xã Y, tỉnh Quảng

Ninh. N và Đ thống nhất làm cùng nhau nhưng không đăng ký kinh doanh mà tự gọi là "Công ty" và thuê một số người, trong đó có Đinh N S là người ghi chép sổ sách cho N và Đ. P có quan hệ làm ăn với anh Hoàng Thanh Ph.

Khoảng tháng 8/2020, anh Ph và chị Bùi Thị S đến nhà Bùi Đức H ở phường Tân An, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh để tìm mua hàu, hà thì gặp N và Đ. Biết anh Ph đang tìm mua hàu, hà tại khu vực G, Đ và N yêu cầu nếu anh Ph muốn mua hàu, hà tại khu vực G thì phải thông qua N và Đ, nếu nguồn hàng là do Đ, N giới thiệu thì anh Ph phải nộp lại 500đ/01 kg, nếu anh Ph tự mua hàng thì phải nộp 3.000.000đ/chuyến hoặc 200đ/01 kg thì mới được thu mua, anh Ph không đồng ý. Sáng ngày 09/9/2020, Đ, N cùng một thanh niên (chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ) đi ra bè nuôi hàu của anh Đinh Hữu Ph ở khu vực Lạch Tương, xã Hoàng Tân thì gặp anh Ph, chị S đang xem hàu, P cũng có mặt tại đây. Ngay lập tức, Đ, N và thanh niên đi cùng lao vào dùng chân tay đấm đá anh Ph. Sau đó, Đ bảo P đưa anh Ph vào bờ và nói: *"Không muốn nhìn thấy"* anh Ph nữa, P đưa anh Ph vào bờ thuê nhà nghỉ. Chiều cùng ngày, N điện thoại cho P đến gặp N, Đ tại quán nước gần khu vực gầm cao tốc Hải Phòng – Quảng Ninh, nút giao Hoàng Tân. Tại đây, N bảo P nói với anh Ph: Muốn mua hàu tại khu vực G thì phải nộp lại cho N số tiền 500đ/kg số hàu anh Ph mua, số tiền này N lấy 300đ/kg, còn cho P 200đ/kg, P đồng ý về nhà nghỉ nói lại với anh Ph muốn mua hàu thì phải cắt lại cho N 500đ/kg. Do sợ bị N, Đ đánh, cản trở việc thu mua hàu nên anh Ph đồng ý. Sau khi anh Ph đồng ý, P thông báo lại cho N, N bảo P giám sát, kiểm tra khối lượng hàu anh Ph mua và gọi S1 cùng đi giám sát, kiểm tra. Đồng thời, N cũng gọi điện bảo S1 đi cùng P giám sát lượng hàng, lấy Pếu cân hàng của anh Ph, dựa vào số lượng trên Pếu cân nhân ra số Th Ph phải nộp. Để theo dõi, quản lý lượng hàng và số tiền phải thu của anh Ph, N vảo S1 lập ra nhóm Messenger qua mạng xã hội facebook gồm có S1, N, Đ và Nguyễn Thị P (vợ Đ) để liên lạc với nhau.

Từ ngày 10/9/2020, anh Ph mua hàu của anh Nguyễn Vinh Q tại khu vực G. Mỗi khi mua hàng anh Ph thông báo cho P thì P báo cho S1 để S1 và P đến giám sát lượng hàng mua. Sau đó, P và S1 đi theo xe ô tô chở hàng của anh Ph đến trạm cân để cân xem số lượng, chụp Pếu chuyến, ghi vào sổ sách theo dõi và chụp ảnh lại gửi qua nhóm Messenger cho N, Đ biết số Th Ph phải nộp, đồng thời S1 cũng gửi qua Zalo cho P biết số tiền phải thu của anh Ph. Khi S1 gửi thông tin lên nhóm thì Đ xác nhận và ghi vào sổ để theo dõi số Th Ph phải nộp giúp N. Sau mỗi chuyến hàng, khi S1 cung cấp số Th Ph phải nộp, N điện thoại cho anh P yêu cầu anh Ph nộp tiền. Từ ngày 10/9/2020 đến ngày 28/9/2020, anh Ph đã mua 10 chuyến hàng với tổng trọng lượng 172.524 kg, số Th Ph phải nộp cho nhóm N là 172.524 kg x 500đ = 86.262.000đ. Trong đó, anh Ph đã chuyển khoản số tiền 45.000.000đ vào tài khoản của Phạm Văn C do P cung cấp, số tiền còn lại anh Ph trừ vào số tiền

P còn nợ anh Ph. Sau đó, P chuyển cho N số tiền 30.000.000đ, thông qua Phạm Anh T (là người làm thuê cho N), số tiền còn lại P trừ vào số tiền N còn nợ P.

Ngày 24/12/2020, anh Ph trình báo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh. Cùng ngày Vũ Nhất P và Đinh N S ra đầu thú. S1 giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng bên trong lắp sim số 0966.992.228; 02 quyển sổ ghi chép, 02 tờ giấy đề "Pếu cân xe" và số tiền 84.000.000đ; P giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone gắn sim số 0333.332.001.

Cũng trong ngày 24/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Hữu Đ và Nguyễn Minh N, đồng thời khám xét nơi ở của Đ và N. Thu giữ của Nguyễn Hữu Đ: 01 xe ô tô Toyota biển kiểm soát 14A – 257.30 kèm theo giấy tờ xe; 01 xe ô tô nhãn hiệu Lexus 570 màu xanh đen, biển kiểm soát màu vàng có chữ nước ngoài và số 6666 cùng giấy tờ liên quan đến chiếc xe trên; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Hữu Đ; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; 05 quyển sổ ghi chép các loại, trong đó có 01 quyển bên ngoài ghi chữ "HÀNG P" và số tiền 87.300.000đ. Thu giữ của Nguyễn Minh N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 bên trong lắp sim số 0989.299.992; 01 xe ô tô biển kiểm soát 14A – 345.43 kèm theo giấy tờ xe; 01 con dao màu đen cán bằng cao su, lưỡi kim loại. Thu giữ 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon bên trong chứa chất bột màu cam, N khai 02 túi nilon là ma túy do N mua về sử dụng.

Kết luận giám định số: 158/KLGĐ ngày 29/12/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận 02 túi nilon thu giữ tại nhà của Nguyễn Minh N như sau: Chất tinh thể màu trắng trong túi nilon là Ketamine, khối lượng 3,117 gam; chất bột màu cam trong túi nilon là MDMA, khối lượng 1,732 gam. Tổng khối lượng 4,849 gam.

Kết luận giám định số: 460/KLGĐ ngày 08/02/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh xác định chữ viết trong 15 trang sổ "HÀNG P" thu giữ tại nhà Nguyễn Hữu Đ là chữ viết của Nguyễn Hữu Đ.

Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Minh N, Vũ Nhất P, Nguyễn Hữu Đ và Đinh N S thừa nhận diễn biến hành vi phạm tội như nêu trên.

Nguyễn Minh N khai: Ngày 09/9/2020, việc dùng chân tay đánh anh Ph trên là do bức xúc việc anh Ph đồng ý mua hàu hà qua nguồn của N giới thiệu nhưng sau đó không mua nữa. Khi N, Đ gặp P thì P đặt vấn đề nếu để anh Ph mua hàng P sẽ đứng ra làm, cắt lại cho N 500đ/kg đồng thời P xin N cắt lại cho mình 200đ/kg, Đ có mặt nhưng không tham gia vào việc này. Số tiền 30.000.000đ P đưa, N đã sử dụng chi tiêu cá nhân. Thanh niên đi cùng và tham gia đánh anh Ph, N không nhớ là ai.

Vũ Nhất P khai: Sau khi N nói anh Ph phải nộp 500đ/kg thì P là người trực tiếp liên hệ với anh Hoàng Thanh Ph, thông báo cho anh Ph về tổng số lượng hàng và số tiền phải nộp, trực tiếp thu tiền của anh Ph và được hưởng lợi 200đ/kg.

Đinh N S khai: Ngày 10/9/2020, khi S1 và P đi cùng giám sát việc thu mua hàu hà của anh Ph, nghe thấy mọi người nói trước đó anh Ph bị N, Đ đánh, yêu cầu phải cắt lại 500đ/kg hàu hà thu mua được nên biết việc anh Ph phải nộp lại số tiền trên là do bị N, Đ đe dọa, cưỡng ép. Trong 10 chuyến hàng của anh Ph thì S1 và P cùng đi lấy Pếu cân 02 chuyến, một mình S1 đi 06 chuyến, 02 chuyến còn lại anh Ph chụp lại Pếu cân gửi qua zalo cho S1. Ngoài ra, ngày 23/12/2020, S1 còn có hành vi tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi số lô, đề với Đồng Văn Tính và người phụ nữ có tài khoản zalo là "Xuan Huong".

Nguyễn Hữu Đ khai: Ngày 09/9/2020, Đ đánh anh Ph trên bè là do mâu thuẫn cá nhân. Chiều cùng ngày khi Đ, N đang ngồi uống nước tại chân cầu vượt Tân An thì P đến nói chuyện với N, Đ hiểu là anh Ph muốn được mua hàu ở khu vực Hoàng Tân thì phải cắt lại cho N và P 500đ/kg. Sau đó, khi S1 thêm Đ vào nhóm chát Messenger và gửi tin nhắn số lượng hàng số tiền mỗi chuyến anh Ph phải nộp vào nhóm, biết là số Th Ph phải nộp cho N do Đ và N cùng nhau làm ăn và gọi là "Công ty" nên mỗi lần S1 nhắn tin thông báo, Đ đứng ra xác nhận "ok" và ghi chép lại các thông tin trên vào một quyển sổ để theo dõi giúp N, S1 và "Công ty", thanh niên đi cùng và tham gia đánh anh Ph thì Đ không nhớ là ai.

Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra gia đình các bị cáo tự thỏa thuận cùng góp số tiền 82.262.000đ để gia đình bị cáo Vũ Nhất P đứng ra bồi thường cho anh Ph số tiền 86.262.000đ. Anh Hoàng Thanh Ph không yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho Vũ Nhất P.

Về xử lý vật chứng: quá trình điều tra xác định xe ô tô biển kiểm soát 14A-345.43 thu giữ của Nguyễn Minh N là tài sản thế chấp tại Ngân hàng TMCP Quốc tế (VIB) không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Ngân hàng VIB. Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Lexus 570, số máy 3UR3396536, số khung JTJHY00W8K4285250 thu giữ của Nguyễn Hữu Đ, quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô này mang biển kiểm soát của thủ đô Viêng Chăn, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào nhưng tại Viêng Chăn không có dữ liệu về chiếc xe này cũng như chủ sở hữu trong giấy đăng ký xe, Cơ quan điều tra đã tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với số tiền thu giữ của Đinh N S và Nguyễn Hữu Đ, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh đang gửi tại tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ninh.

Đối với các vật chứng còn lại, tiếp tục chuyển Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh để xử lý theo quy định.

Đối với anh Phạm Văn C là chủ tài khoản do Vũ Nhất P sử dụng để nhận tiền của anh Hoàng Thanh Ph; Phạm Anh T có hành vi nhận giúp Nguyễn Minh N số tiền 30 triệu đồng. Quá trình điều tra, anh Chung và anh Tài không biết đây là tiền do phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

Đối với hành vi đánh bạc của Đinh N S, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của tài khoản Zalo "Xuan Huong", chưa đủ căn cứ xác định hành vi đánh bạc của S1 với Đồng Văn Tính, Đinh Tiến Hoàn, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách ra, khi nào có căn cứ sẽ tiếp tục điều tra, xử lý.

Đối với việc anh Hoàng Thanh Ph bị Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Minh N và một thanh niên đi cùng dùng chân tay đánh, quá trình điều tra không xác định được thanh niên đi cùng Đ, N và do thương tích không lớn, anh Ph không đề nghị xử lý nên không đề cập.

Trong vụ án còn có chị Nguyễn Thị P (vợ Đ) trong nhóm Messenger do S1 lập, Lê Thị H (vợ N) là người N đưa số tiền 30.000.000đ nhận từ P, quá trình điều tra xác định chị Phượng và chị Huyền không biết và không tham gia vào vụ án nên không đề cập.

Đối với đơn trình báo của anh Vũ Tấn H, quá trình điều tra xác định hành vi của Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Minh N không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Đối với việc anh Hoàng bị chặn, chèn ép xe, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch các đối tượng nên không đề cập xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 116/CT-VKSQN-P2 ngày 30/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Minh N về các tội: "Cưỡng đoạt tài sản" và Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm d khoản 2 Điều 170 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Hữu Đ, Vũ Nhất P và Đinh N S đã bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố về tội: "Cưỡng đoạt tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 170 của Bộ luật hình sự.

Tại Phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quyết định truy tố, sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm d khoản 2 Điều 170; điểm i khoản 1 Điều 249; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N từ 36 đến 42 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" và từ 24 đến 30 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt từ 05 năm đến 06 năm. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 170; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt các bị cáo Nguyễn Hữu Đ, Vũ Nhất P và Đinh N S, mỗi bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù. Về xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu sung ngân sách Nhà nước 05

điện thoại di động, trả lại Nguyễn Hữu Đ 01 xe ô tô và các giấy tờ liên quan đến xe ô tô, 01 thẻ căn cước công dân và số tiền 87.300.000đ; trả lại Đinh N S số tiền 84.000.000đ; tịch thu tiêu hủy 01 con dao màu đen và số ma túy hoàn lại sau giám định.

Tại Phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Minh N thừa nhận đã chỉ đạo S1 cùng với P đi cân hàng của anh Ph và thực hiện ghi chép sổ sách để gửi cho N, không thừa nhận là người yêu cầu anh Ph phải cắt 500đ/kg hàu, bị cáo Nguyễn Hữu Đ không thừa nhận thực hiện hành vi cưỡng đoạt tài sản đối với anh Ph. Tuy nhiên tại Phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Hữu Đ đều thừa nhận hành vi phạm tội. Căn cứ vào lời khai của các bị cáo đã phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng, phù hợp với Biên bản khám xét, Kết luận giám định, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh hiện trường, Bản ảnh tin nhắn Zalo, Messenger cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sơ kết luận:

Từ ngày 10/9/2020 đến ngày 28/9/2020, tại khu vực G, xã Hoàng Tân, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Minh N, Nguyễn Hữu Đ, Vũ Nhất P và Đinh N S có hành vi ép buộc anh Hoàng Thanh Ph phải nộp số tiền 500đ/01 kg hàu khi thu mua của người khác. Tổng số tiền các bị cáo đã chiếm đoạt của anh Ph là 172.524kg x 500đ = 86.262.000đ (Tám mươi sáu triệu hai trăm hai mươi sáu mươi hai nghìn đồng).

Ngày 24/12/2020, Nguyễn Minh N còn có hành vi tàng trữ trái phép 4,849 gam ma túy Ketamine và MDMA để sử dụng.

Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Minh N về tội "Cưỡng đoạt tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 170 và điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Hữu Đ, Vũ

Nhất P và Đinh N S về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 170 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 170 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào đe dọa sẽ dùng vũ lực hoặc có thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần người khác nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

d) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng; ..."

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này".

[3] Xét vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này Nguyễn Minh N là người chủ mưu, chỉ đạo nên có vai trò chính, Nguyễn Hữu Đ, Vũ Nhất P và Đinh N S là những người đồng phạm thực hành tích cực tham gia thực hiện, trong đó Đ tham gia trực tiếp cùng N đánh anh Ph, sau khi bị đánh, anh Ph sợ hãi buộc phải nghe theo. Sau đó đến P là người thỏa thuận giá buộc anh Ph phải nộp 500đ/kg cho nhóm của N và là người được hưởng lợi 200đ/kg từ nguồn Th Ph nộp. Bị cáo S1 đóng vai trò là người ghi chép sổ sách, thông báo số lượng.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây hoang mang, lo lắng, bức xúc trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, động cơ mục đích nhằm chiếm đoạt tiền của người bị hại để tiêu xài. Vì vậy, phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để thể hiện tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: các bị cáo phạm tội nhiều lần do vậy phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại Phiên tòa các bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Hữu Đ, Vũ Nhất P và Đinh N S thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả và được người bị hại có quan điểm xin giảm nhẹ, sau khi phạm tội các bị cáo Vũ Nhất P và Đinh N S ra đầu thú nên đều được áp

dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho anh Ph, anh Ph không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số: 158/KLGĐ, mặt trước có ghi "mẫu vật hoàn lại kèm theo KLGĐ số 158/KLGĐ ngày 29/12/2020, 01 con dao màu đen và các sim điện thoại;

Tịch thu phát mại nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone mặt sau màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone mặt sau màu vàng của bị cáo Nguyễn Hữu Đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 của bị cáo N, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng của bị cáo Đinh N S và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh rêu của bị cáo Vũ Nhất P đều sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu Đ: 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota loại xe Prado màu đen, 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 040529, tên chủ xe Nguyễn Hữu Đ, 01 giấy chứng nhận kiểm định mã số: KD 1687850 đối với xe có biển đăng ký 14A-257.30; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Hữu Đ và số tiền: 87.300.000đ.

Trả lại cho bị cáo Đinh N S số tiền: 84.000.000đ không liên quan đến hành vi phạm tội.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng thực hiện quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 45, 299 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh N phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; các bị cáo Nguyễn Hữu Đ, Vũ Nhất P và Đinh N S phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 170, điểm i khoản 1 Điều 249, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 54, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N 30 (ba mươi) tháng tù về tội: "Cưỡng đoạt tài sản" và 30 (ba mươi) tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Minh N phải chấp hành chung là: 60 (sáu mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2020.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 170, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 54, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2020.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 170, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 54, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Nhất P 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2020.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 170, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 54, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh N S 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số: 158/KLGĐ, mặt trước có ghi "mẫu vật hoàn lại kèm theo KLGĐ số 158/KLGĐ ngày 29/12/2020; 01 con dao màu đen, cán dao bằng cao su, lưỡi dao bằng kim loại đã qua sử dụng và 05 sim điện thoại.

Tịch thu phát mại nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone mặt sau màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone mặt sau màu vàng của bị cáo Nguyễn Hữu Đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 của bị cáo N, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng của bị cáo Đinh N S và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh rêu của bị cáo Vũ Nhất P đều sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu Đ: 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota loại xe Prado màu đen, 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 040529, tên chủ xe Nguyễn Hữu Đ, 01 giấy chứng nhận kiểm định mã số: KD 1687850 đối với xe có biển đăng ký 14A-257.30 và 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Hữu Đ.

(Tình trạng cụ thể các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) Công an tỉnh Quảng Ninh và Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh số 01 ngày 01/10/2021 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh).

Trả lại cho các bị cáo Nguyễn Hữu Đ số tiền: 87.300.000đ (Tám mươi bảy triệu ba trăm nghìn đồng) và Đinh N S số tiền: 84.000.000đ (Tám mươi bốn triệu đồng) theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số: 03 lập ngày 14/01/2021 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ninh (Nộp vào tài khoản số: 3949.0.9039862.00000 của Công an tỉnh Quảng Ninh mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ninh).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án

phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Hữu Đ, Đinh N S và Vũ Nhất P, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND tỉnh QN;
- Công an tỉnh QN;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đinh Hải Toản